

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày: 05 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Sơn.

2. Ông Lương Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại Nhà văn hóa Ủy ban nhân dân xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn P** (tên gọi khác: không); Sinh năm: 1997 tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P 2, xã M, huyện Đ, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Lò Văn P (đã chết) và bà Lò Thị P, sinh năm 1966. Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 10/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến năm 2018 chấp hành xong trở về địa phương, đến nay đã được xóa án tích.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến 05/01/2022; tạm giam từ ngày 05/01/2022 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Thu H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/12/2021, do lên cơn nghiện ma túy Lò Văn P đã cầm theo số tiền 150.000đ để đi tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi bộ đến khu vực cầu P thuộc Bản P 2, xã M, huyện Đ, tỉnh B, P gặp một người đàn ông dân tộc Thái qua trao đổi, P đã mua được 01 gói Heroine với giá 150.000đ. Sau khi mua được ma túy, P đi bộ ra bãi tha ma thuộc bản P 1, xã M mở gói ma túy vừa mua được và bẻ một ít để sử dụng, sau khi sử dụng xong P dùng tay bẻ cục ma túy vừa mua được thành 06 cục nhỏ rồi dùng mảnh nilon màu đen gói lại cho vào túi quần bên phải đang mặc trên người rồi đi bộ về hướng trung tâm xã M. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi đến bản T, xã M thì gặp tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với công an xã M qua kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng đối với vật chứng thu giữ của Lò Văn P: Số chất bột màu trắng có khối lượng là 0,36 gam, trích mẫu gửi giám định là 0,1 gam, vật chứng còn lại là 0,26 gam.

Tại bản kết luận định số 105/GĐ-PC09 ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn P gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine, có khối lượng 0,36 gam. Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKS-ĐBĐ ngày 06/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Lò Văn P về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn P cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lò Văn P *từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Về vật chứng vụ án; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,26 gam Heroine còn lại sau giám định theo quy định pháp luật; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có lập luận bào chữa như sau: Người bào chữa nhất trí với phân tích và đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Người bào chữa lập luận thêm về các vấn đề sau: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử

xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn mong HĐXX xem xét miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lò Văn P thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay, một lần nữa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình bị cáo khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27/12/2021, tại khu vực cầu P, xã M, huyện Đ, bị cáo đã gặp một người đàn ông dân tộc Thái, qua trao đổi đã mua được 01 gói Heroine với giá 150.000đ. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo bị tổ công tác công an huyện Điện Biên Đông phối hợp với công an xã M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 0,36 gam Heroine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng; xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước; gây mất trật tự trị an xã hội; bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và sự nghiêm cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình vi phạm cho nên phải chịu trách nhiệm đối với hành vi mình đã thực hiện. Theo lời khai và chứng cứ cơ quan điều tra thu thập được đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định bị cáo Lò Văn P phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS như Cáo trạng đã truy tố. Điều luật quy định " 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Như vậy, Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân của bị cáo thấy rằng, bản thân bị cáo sinh ra và lớn lên tại vùng sâu, vùng xa, ở nhà lao động, sản xuất cùng gia đình, do bị rủ rê, lôi kéo, không thoát khỏi cám dỗ dẫn đến nghiện ma túy nên tàng trữ sử dụng trái phép chất ma

túy như ngày hôm nay. Bị cáo từng bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đến năm 2018 chấp hành xong trở về địa phương, đến nay tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy thể hiện bị cáo là một người có nhân thân xấu. Bản thân bị cáo đã được cải tạo nhưng không tiến bộ, không chịu tu chí làm ăn lương thiện dẫn đến nghiện chất ma túy, từ nghiện chất ma túy mua tàng trữ sử dụng nên phạm tội như ngày hôm nay. Do đó, cần xử lý nghiêm bị cáo để làm bài học giáo dục răn đe, cảnh tỉnh chung.

[3]. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm ruộng, gia đình thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn. Do vậy, khó có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Đối với 0,36 gam Heroine, trích gửi giám định 0,1 gam, còn lại 0,26 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật.

[6]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái theo lời khai của bị cáo Lò Văn P là người đã bán ma túy cho bị cáo với giá 150.000 đồng cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi địa chỉ chính xác nên Cơ quan CSĐT công an huyện Điện Biên Đông không đủ căn cứ để xác minh nên không đề cập xử lý, HĐXX chấp nhận.

[7]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Thái sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lò Văn P** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo **Lò Văn P** 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/12/2021.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,26 gam Heroine còn lại sau giám định.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 10 phút ngày 08/4/2022 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn P.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra C.A huyện ĐBBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Thị Nhung

Quàng Văn Hòa

Lê Hồng Quang

